

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 139-KH/TU ngày 03/4/2019 của Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Thị Thìn tại văn bản số 4516/UBND-THKH ngày 16/4/2019 về việc giao tham mưu kế hoạch triển khai Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế;

Căn cứ Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ chính, Kế hoạch số 139-KH/TU ngày 03/4/2019 của Tỉnh ủy; UBND huyện Triệu Sơn xây dựng kế hoạch thực hiện nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ chính, Kế hoạch số 139-KH/TU của Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, huy động, phân bổ, sử dụng và phát huy các nguồn lực của huyện là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân; đây cũng là yêu cầu cấp bách trong tình hình hiện nay để khắc phục những hạn chế, yếu kém của nền kinh tế; tạo sự đồng thuận, thống nhất, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Bộ Chính trị, Kế hoạch của Tỉnh ủy.

2. Các phòng, ban, ngành cấp huyện, UBND các xã, thị trấn căn cứ quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong Nghị quyết của Bộ Chính trị, Kế hoạch của Tỉnh ủy và Kế hoạch này để xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể và chỉ đạo, tổ chức thực hiện, đồng thời làm căn cứ để tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện của các phòng, ban, ngành, UBND cấp xã.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, huy động, phân bổ, sử dụng các nguồn lực kinh tế nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém trong quản lý các nguồn lực của huyện, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững kinh tế - xã hội, thực hiện tiên bộ, công bằng xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, bảo đảm quốc phòng - an ninh.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Đối với nguồn nhân lực

Tiếp tục quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2015 - 2020 ban hành theo Quyết định số 291-QĐ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII; Chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực huyện Triệu Sơn giai đoạn 2016 - 2020 ban hành theo Quyết định số 676-QĐ/HU ngày 28/4/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XVII; đồng thời tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

- Các ngành, các địa phương tập trung thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh đào tạo theo nhu cầu thị trường lao động; triệt để khắc phục "bệnh thành tích" và những tiêu cực trong ngành giáo dục và đào tạo.

- Đẩy mạnh phát triển hệ thống thông tin đại chúng, mở rộng cơ hội và tăng cường năng lực cho người dân tiếp cận thông tin, thụ hưởng các dịch vụ văn hóa, vui chơi, giải trí, có cuộc sống tinh thần lành mạnh nhằm nhanh chóng tái tạo, phát triển năng lực làm việc và khả năng sáng tạo của mỗi người.

- Đổi mới công tác đào tạo, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện chế độ tiền lương theo vị trí việc làm, đảm bảo điều kiện để cán bộ, công chức phát huy năng lực, hiệu quả trong công việc.

- Hình thành mới các cơ sở đào tạo nghề chất lượng cao theo hướng xã hội hóa; tiến tới liên kết cơ sở đào tạo nghề với doanh nghiệp, gắn đào tạo nghề với nhu cầu, mục tiêu của doanh nghiệp; tăng cường định hướng nghề nghiệp cho học sinh trung học phổ thông.

2.2. Đối với nguồn vật lực

2.2.1. Đối với nguồn lực tài nguyên thiên nhiên

- Tổ chức kiểm tra, rà soát tình hình sử dụng đất đã được giao cho các chủ sử dụng, nhất là đối với các doanh nghiệp; xử lý triệt để tình trạng lấn chiếm, chuyên mục đích, cho thuê, giao khoán trái pháp luật, sử dụng đất đai lãng phí, không hiệu quả; báo cáo UBND tỉnh chấm dứt chủ trương đầu tư, thu hồi đất đối với các dự án đầu tư chậm tiến độ kéo dài, vi phạm quy định Luật Đầu tư, Luật Đất đai; rà soát, bổ sung các quy hoạch để phát huy lợi thế của huyện khi tỉnh đầu tư dự án: đường nối từ TP Thanh Hóa với đường từ CHK Thọ Xuân đi KKT Nghi Sơn, mở rộng đường từ CHK Thọ Xuân đi KKT Nghi Sơn; tăng cường công tác giám sát, kiểm soát ô nhiễm môi trường; tiếp tục chỉ đạo các xã thực hiện tốt Phương án quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn.

- Các địa phương đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào các mô hình sản xuất mới; tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, sản phẩm có giá trị thấp sang các loại khác có giá trị cao hơn, phát huy lợi thế của huyện và phù hợp nhu cầu của thị trường; duy trì tỷ lệ che phủ rừng, chỉ đạo,

hướng dẫn nhân dân áp dụng các tiến bộ kỹ thuật để nâng cao hiệu quả sản xuất và thu nhập cho người trồng rừng, đáp ứng phục vụ nguyên liệu cho các cơ sở chế biến lâm sản trên địa bàn.

- Các ngành, các địa phương thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 11/01/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch số 626/KH-UBND ngày 02/4/2019 của UBND huyện về tích tụ, tập trung đất đai phát triển nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 20/4/2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch số 510/KH-UBND ngày 29/3/2016 của UBND huyện về tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

2.2.2. Đối với nguồn lực cơ sở vật chất và hạ tầng kinh tế - xã hội

- Các ngành, địa phương sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công, thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công hàng năm, ưu tiên bố trí vốn để đầu tư các công trình có tính cấp bách, trọng điểm. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm bảo đảm việc huy động, sử dụng nguồn vốn đầu tư công đúng mục đích, hiệu quả, xử lý nghiêm các vi phạm gây tổn thất, lãng phí.

- Tăng cường kêu gọi, huy động nguồn lực từ khu vực tư nhân và các thành phần kinh tế khác để xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, nhằm giảm áp lực cho ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tạo điều kiện để người dân được hưởng dịch vụ tốt hơn.

- Các ngành, địa phương chủ động nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển kết cấu hạ tầng gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 ban hành theo Quyết định số 673-QĐ/HU ngày 28/4/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XVII, trong đó ưu tiên phát triển nguồn lực cơ sở vật chất hạ tầng đối với các lĩnh vực: giao thông nông thôn, công sở xã, trung tâm VH-TT xã, trạm y tế xã, trường học, NVH thôn (đối với các công trình chưa được tinh hỗ trợ vốn).

- Khẩn trương hoàn chỉnh, báo cáo và trình duyệt các chương trình, đề án, quy hoạch phát triển đô thị trên địa bàn huyện, làm cơ sở cho việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị; hoàn thành quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 cụm công nghiệp Hợp Thắng, mở rộng CCN Dân Lực - Dân Lý - Dân Quyền, để mời gọi, thu hút, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư sản xuất kinh doanh.

- Chỉ đạo các chủ đầu tư, nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thực hiện, hoàn thành đầu tư đưa vào hoạt động một số dự án lớn có sức lan tỏa, như: đường từ Tỉnh lộ 514 đi Quốc lộ 47C, Thị trấn; đường tỉnh 514 đoạn từ Cầu Thiệu đến cầu Nhôm; khu đô thị mới Sao mai xã Minh Sơn và Thị trấn Triệu Sơn; khu dân cư mới kết hợp dịch vụ thương mại tổng hợp tại đô thị Nưa, xã Tân Ninh; mở rộng nhà máy giấy tại xã Thọ Dân; nhà máy may tại xã Khuyến Nông; siêu thị Lan Chi tại xã

Minh Dân; nhà máy nước sạch tại xã Tân Ninh... để góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2.3. Đối với nguồn lực tài lực

Các ngành, địa phương, đơn vị thực hiện nghiêm Luật Ngân sách nhà nước; tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước; sử dụng ngân sách nhà nước có hiệu quả, phân đầu từng bước giảm tỷ lệ bội chi ngân sách nhà nước, tiến tới cân bằng thu - chi. Thực hiện đồng bộ các biện pháp tăng thu, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, chống thất thu và nợ đọng thuế. Quản lý chặt chẽ các khoản chi từ ngân sách nhà nước, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; không ban hành các cơ chế, chương trình, đề án khi không cân đối được nguồn vốn; kiểm soát chặt chẽ việc ứng trước dự toán, chi chuyển nguồn, chi từ nguồn dự phòng ngân sách; thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 09/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về chống thất thu thuế đối với hộ kinh doanh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

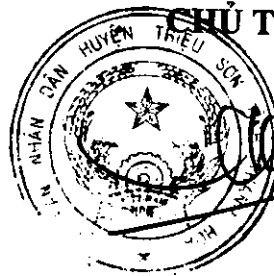
1. Các phòng, ban, ngành cấp huyện, UBND các xã, thị trấn cụ thể hóa Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 139-KH/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch này thành các chương trình, đề án, nhiệm vụ, giải pháp và triển khai thực hiện; tăng cường công tác quản lý nhà nước về khai thác, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực kinh tế của huyện; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện và kịp thời điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể cho phù hợp với tình hình thực tế.

2. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với các phòng, ban, ngành và các cơ quan có liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp báo cáo kết quả với UBND huyện. /*Handwritten mark*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Các phòng, ban, ngành (t/hiện);
- UBND các xã, thị trấn (t/hiện);
- Lưu: VT, TCKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Vũ Đức Kính